| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NH2 DÂN QUẬN 11**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – H phúc** |
| Số: 165/2021/QĐST-HNGĐ | *Quận 11, ngày 07 tháng 4 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Hồ sơ vụ án hôn nH2 gia đình thụ lý số 627/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1989; địa chỉ: 1442/30F Đường 3 Tháng 2, Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Ông Phạm Hoàng H1, sinh năm 1987; địa chỉ: 1442/30F Đường 3 Tháng 2, Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nH2 và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Phạm Hoàng H1 và bà Trần Thị Mỹ H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nH2: Ông Phạm Hoàng H1 và bà Trần Thị Mỹ H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 49/GKH-BC, Quyển 01/2012 do Ủy ban nH2 dân Phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau cấp ngày 28/5/2012 không còn giá trị.

b) Về con chung:

Bà Trần Thị Mỹ H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Mỹ H2 (nữ, sinh ngày 20/02/2015).

Ông Phạm Hoàng H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 (ba triều đồng) đồng/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 10 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 10/4/2021 cho đến khi phát sinh căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Ông H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c) Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về án phí: Án phí hôn nH2 gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và lệ phí về cấp dưỡng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Trần Thị Mỹ H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0052596 ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ án phí và lệ phí.

e) Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- UBND Phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lý Trần Ngọc Phương**